

Số: 02/BC-QLCL

Bình Dương, ngày 01 tháng 07 năm 2022

**BÁO CÁO KẾT QUẢ GIÁM SÁT VẬN CHUYỂN  
VÀ CHẾ BIẾN MỦ CAO SU THIÊN NHIÊN QUÝ II/2022**

**Kính gửi:** - Tổng Giám đốc Công ty;  
- Phòng Kỹ thuật.

Căn cứ Kế hoạch kiểm tra giám sát tiến độ thực hiện các hoạt động trong phương án quản lý rừng bền vững của Công ty.

Ban Chỉ đạo thực hiện Chứng chỉ rừng, báo cáo kết quả giám sát về tác động môi trường (Quý II/2022), cụ thể như sau:

**1. Mục tiêu:**

Để đảm bảo công tác quản lý chất lượng nguyên liệu mủ của Công ty TNHH MTV Cao su Dầu Tiếng nhằm thực hiện theo đúng Quy định **QĐCL01** – “*Quy định Công tác quản lý sản lượng và Chất lượng nguyên liệu*”; đúng Hướng dẫn **HDKC01** – “*Hướng dẫn kiểm tra mủ nước, mủ đông, chén, dây*”; **Quy chế Chấm điểm thi đua** quản lý chất lượng nguyên liệu mủ theo Quyết định số: 266/QĐ-HĐTVCSĐT, ngày 20/11/2018. Đồng thời, tuân thủ thực hiện tốt theo đúng các quy định trong bộ tiêu chuẩn VFCS/PEFC.

**2. Cán bộ giám sát:**

Bà : Nguyễn Thị Thu Hương - Chức vụ : Trưởng Phòng Quản lý Chất lượng.  
Ông : Nguyễn Văn Thu - Chức vụ : Phó Trưởng Phòng Quản lý Chất lượng.

**3. Thời gian giám sát:** Quý II/2021 - Địa điểm:

- 04 nông trường : Đoàn Văn Tiến (G), Trần Văn Lưu (H), Thanh An (R), Bến Súc(N)).  
- 03 nhà máy : Bến Súc, Long Hòa, Phú Bình 1 (mủ tạp) và Phú Bình 2 (mủ nước).

**4. Nội dung:** thực hiện đúng theo quy định QĐCL01.

**4.1 Quản lý chất lượng mủ nguyên liệu tại vườn cây:**

- Nông trường phải thực hiện tốt các vấn đề như: Chén hứng mủ; máng hứng mủ; dụng cụ thu gom, trút mủ; trạm giao mủ tại vườn cây; bảo quản mủ nguyên liệu và công nhân cạo mủ...nhằm đảm bảo chất lượng các loại mủ nguyên liệu và được chấm điểm theo Quy chế



Chăm điểm thi đua về quản lý chất lượng nguyên liệu mủ theo Quyết định số: 266/QĐ-HĐTVCSĐT, ngày 20/11/2018.

- Thực hiện chống đông mủ nước vườn cây theo quy định QĐCL06 – “Công tác chống đông mủ tại vườn cây”.

#### 4.2 Quản lý chất lượng trong khâu vận chuyển mủ nguyên liệu về nhà máy:

- Kiểm tra về công tác giao nhận mủ nước theo biểu mẫu BM01/HDKC01 – “Phiếu điều vận và giao nhận mủ nước”.

- Kiểm tra về công tác giao nhận mủ đông, tạp, dây theo biểu mẫu BM150/HDKC01 – “Phiếu giao nhận mủ đông – chén – dây”.

**4.3 Công tác chế biến mủ tại nhà máy:** Mỗi tuần một lần (khi có sản xuất), Phòng QLCL giám sát hoạt động kiểm soát quá trình sản xuất tại các nhà máy và lập phiếu giám sát quá trình sản xuất cao su khối (BM128/QTKC02) hoặc Phiếu giám sát quá trình sản xuất cao su ly tâm (BM42/QTKC02).

#### 5. Kết quả/phát hiện:

| Stt | Nội dung giám sát  | Nông trường | Kết quả thực hiện |               | Ghi chú   |
|-----|--|-------------|-------------------|---------------|---|
| 1   | Chất lượng nguyên liệu tại vườn cây –<br><i>Phiếu kiểm tra vườn cây (BM198/QĐCL01)</i>                               | G           | 70,0 – Tốt        |               | Theo Quy chế Chăm điểm thi đua số 266/QĐ-HĐTVCSĐT |
|     |  | H           | 70,0 – Tốt        |               |   |
|     |  | R           | 70,0 – Tốt        |               |   |
|     |  | N           | 70,0 – Tốt        |               |   |
| 2   | Chất lượng nguyên liệu mủ nước từ vườn cây về nhà máy –<br>“ <i>Phiếu điều vận và giao nhận mủ nước</i> ”            | G, H, R, N  | Đạt               |               | BM01/HDKC01                                       |
| 3   | Chất lượng nguyên liệu mủ đông, chén, dây về nhà máy –<br>“ <i>Phiếu giao nhận mủ đông – chén – dây</i> ”            | G, H, R, N  | Đạt               |               | BM150/HDKC01                                      |
| 4   | Công tác chế biến tại các nhà máy –<br>“ <i>Phiếu giám sát quá trình sản xuất</i> ” cho cao su khối và cao su ly tâm | Nhà máy     | Cao su khối       | Cao su ly tâm | BM128/QTKC02 và BM42/QTKC02                       |
|     |  | Bến Súc     | Tốt               | Tốt           |   |
|     |  | Long Hòa    | Tốt               | Tốt           |   |
|     |  | Phú Bình 1  | Tốt               | Tốt           |   |
|     |  | Phú Bình 2  | -                 | -             |   |



## **6. Đánh giá:**

### **6.1. Ưu điểm:**

- Công tác quản lý chất lượng nguyên liệu mủ của Công ty TNHH MTV Cao su Dầu Tiếng tại các nông trường và các nhà máy thực hiện đúng Quy định của Công ty, tuân thủ thực hiện tốt theo đúng các quy định trong bộ tiêu chuẩn VFCS/PEFC.
- Công ty tuân thủ nghiêm ngặt các quy định trong bộ tiêu chuẩn VFCS/PEFC, từ việc thực hiện đảm bảo chất lượng các nguyên liệu: chất lượng nguyên liệu mủ nước từ vườn cây về nhà máy; chất lượng nguyên liệu mủ đông, chén, dây về nhà máy cho đến Công tác chế biến tại các nhà máy.

### **6.2. Nhược điểm: không có**

### **6.3. Đề xuất khắc phục:**

- Tiếp tục tăng cường theo dõi, kiểm tra, phân loại trong quản lý chất lượng nguyên liệu vườn cây đối với các Nông trường có chứng nhận VFCS/PEFC.

## **7. Phương hướng Quý III/2022:**

- Trong quý III/2022, Công ty tiếp tục thực hiện các quy định trong bộ tiêu chuẩn VFCS/VFCS từ việc thực hiện các quản lý chất lượng nguyên liệu; Chất lượng nguyên liệu mủ nước từ vườn cây về nhà máy; Chất lượng nguyên liệu mủ đông, tạp, dây về nhà máy cho đến Công tác chế biến tại các nhà máy.
- Kiểm tra tiếp nhận nguyên liệu mủ từ các Nông trường trên và theo dõi quá trình xuất hàng tại các nhà máy.

Trên đây là kết quả giám sát vận chuyển và chế biến mủ cao su thiên nhiên quý II/2022 của Công ty TNHH MTV Cao su Dầu Tiếng.

Trân trọng kính chào./.

**KT. TRƯỞNG PHÒNG  
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**

**Nguyễn Văn Thu**

### **Nơi nhận:**

- Như trên:
- Lưu: VT, QLCL.